

Mỹ Hào, ngày 25 tháng 3 năm 2025

Số: 02/2025/QĐST - LĐ

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thúy Nhi- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2024/TLST - VDS ngày 17/12/2024 về việc: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2024/QĐST-VDS ngày 31/12/2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Anh Trần Thanh X, sinh năm: 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

- Anh Trần Quốc H; sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

- Công ty cổ phần M

Địa chỉ trụ sở: Phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Đăng D - Giám đốc (vắng mặt)

- Bảo hiểm xã hội tỉnh H

Trụ sở: Số D đường N, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Chu Xuân H1 - Phó Giám đốc quản lý, điều hành Bảo hiểm xã hội thị xã M (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, đơn đề nghị, biên bản lấy lời khai anh Trần Thanh X trình bày:

Anh Trần Quốc H, sinh năm 1994 (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh Hưng Yên) có mượn hồ sơ của anh X để ký hợp đồng với Công ty Cổ phần M từ tháng 6/2010 đến tháng 4/2012, số sổ bảo hiểm 3310025071, được Công ty Cổ phần M ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm mang tên Trần Thanh X. Việc anh H mượn hồ sơ để ký hợp đồng lao động anh không biết do anh H không thông báo. Thời điểm anh H làm tại Công ty Cổ phần M

thì anh X đang làm việc tại Công ty Cổ phần M1 (từ tháng 6/2010 đến tháng 8/2023, số sổ bảo hiểm 3310012967).

Anh X đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào tuyên bố:

- Hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty Cổ phần M và anh Trần Thanh X (do anh H mượn hồ sơ của anh là Trần Thanh X) là vô hiệu toàn bộ do có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng.

- Về vấn đề số tiền thoái thu bảo hiểm thời gian đóng trùng theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội, anh nhất trí hoàn trả số tiền thoái thu cho Công ty Cổ phần M theo tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần M trình bày: Qua kiểm tra, Công ty xác nhận có ký hợp đồng lao động với anh Trần Thanh X, sinh năm 1990, thời gian anh X làm việc tại công ty từ 01/6/2010 đến hết tháng 4/2012; công ty đã ký hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Việc ai mượn hồ sơ của anh X để vào làm việc tại công ty thì công ty không biết, do thời gian đã lâu công ty không còn lưu giữ hồ sơ cũng như hợp đồng lao động nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Tòa án đưa vụ việc ra giải quyết, Công ty đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh H trình bày: Qua rà soát dữ liệu về khai báo đóng bảo hiểm xã hội, nhận thấy anh Trần Thanh X, sinh năm 1990 tham gia bảo hiểm bằng hai mã số bảo hiểm là 3310025071 và 3310012967. Theo đó thời gian anh X có thời gian đóng trùng bảo hiểm từ tháng 6/2010 đến hết tháng 4/2012.

Để đảm bảo quyền lợi của người lao động, đảm bảo việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật, Bảo hiểm xã hội tỉnh H đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào:

- Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty Cổ phần M và anh Trần Thanh X (do anh H mượn hồ sơ của anh X có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 6/2010 đến hết tháng 4/2012 ở số sổ 3310025071) là vô hiệu toàn bộ do có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng.

- Thoái thu số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng là từ tháng 6/2010 đến hết tháng 4/2012 ở số sổ 3310025071 tại Công ty Cổ phần M. Số tiền này thoái thu theo quy trình thoái thu của C sẽ hoàn trả số tiền thoái thu 7.572.992 đồng cho Công ty Cổ phần M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Quốc H trình bày: Anh xác định do không hiểu biết pháp luật nên anh đã mượn hồ sơ của anh X để nộp hồ sơ xin việc và ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần M địa chỉ phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên theo như trình bày của anh X là đúng. Khi đó anh X không biết và anh cũng không nói gì cho công ty biết. Thời gian anh làm việc tại công ty từ 6/2010 đến hết tháng 4/2012 và số sổ bảo hiểm mang tên anh X. Cũng trong khoảng thời gian này anh X đang làm tại công ty khác và có số sổ bảo hiểm khác. Do thời gian đã lâu nên hợp đồng lao động giữa anh đứng tên là anh X) và Công ty Cổ phần M hiện nay đã bị thất lạc nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Anh nhất trí quan điểm của anh X, đề nghị Tòa án giải quyết: Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty Cổ phần M và anh Trần Thanh X (do anh H ký)

là vô hiệu theo quy định của pháp luật. Thoái thu bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng theo tính toán của Bảo hiểm xã hội, anh nhất trí số tiền thoái thu theo tính toán của cơ quan bảo hiểm.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào: Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Thanh X. Đề nghị Tòa án tuyên Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty Cổ phần M và anh Trần Thanh X (do anh H ký) là vô hiệu, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và thoái thu bảo hiểm xã hội quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Tháng 06/2010 người lao động và Công ty Cổ phần M đã ký hợp đồng lao động tại trụ sở công ty tại phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào theo điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp anh X, anh H, đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên, đại diện của Công ty Cổ phần M có đơn xin vắng mặt, Tòa án giải quyết vắng mặt là đúng quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Đối với yêu cầu của anh Trần Thanh X đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty Cổ phần M và anh Trần Quốc H (do anh H lấy hồ sơ của anh X để ký hợp đồng) là vô hiệu thì thấy: Việc anh H lấy hồ sơ tên anh X để giao kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần M là giả mạo khi giao kết hợp đồng, nên đề nghị của anh X là phù hợp pháp luật. Sau đó Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho anh H (mượn tên anh X), các đương sự đều thống nhất hoàn trả số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội trên cho Công ty Cổ phần M. Vì vậy cần phải thoái thu số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội theo tính toán của cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh H là 7.572.992 đồng (của sổ bảo hiểm số 3310025071) và hoàn trả số tiền này cho Công ty Cổ phần M theo quy trình thoái thu của B.

[3]. Về lệ phí: Anh Trần Thanh X phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Thanh X

Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động Công ty Cổ phần M với người lao động anh Trần Thanh X (do anh Trần Quốc H ký hợp đồng) là vô hiệu toàn bộ.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Thoái thu số tiền bảo hiểm xã hội có sổ số 3310025071 tại Công ty Cổ phần M là 7.572.992 đồng (Bảy triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng).

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần M số tiền thoái thu bảo hiểm là 7.572.992 đồng (Bảy triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng) theo quy trình thoái thu của B.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Trần Thanh X phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0003524 ngày 17/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào. Anh X đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định đó được thông báo, niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên giải quyết việc dân sự theo thủ tục phúc thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNVTTHA-TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Oanh

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Mỹ Hòa;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị O